

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN,
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày 5 -5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lý Thị Dung, ông Hoàng Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: Đinh Hồng A, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1988 tại Bắc Yên - Sơn La; nơi cư trú: tiểu khu 2, thị trấn BY, huyện BY, tỉnh SL; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn T (đã chết); con bà: Mùi Mai P (đã chết); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 12 năm 2019 đến nay, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Quốc Đ, sinh năm 1992, nơi cư trú: tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27/12/2019, bị cáo Đinh Hồng A liên lạc điện thoại di động với một người đàn ông tên “Thắng” hỏi mua ma túy. Sau đó, bị cáo A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26D1 – 017.80 đến điểm hẹn gần nhà hàng Lương Sơn Quán thuộc địa phận bản Phố, xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La gặp và mua của “Thắng” 01 gói ma túy với giá 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi về, đi được

khoảng 100 mét thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (bút lục số 10): Vật chứng thu giữ của Đinh Hồng A là 01 gói chất bột màu trắng dạng cục có tổng khối lượng là 0,13 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,13 gam (ký hiệu A) gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 141 ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (bút lục số 12): Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam, loại Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 21/CT - VKS - PY ngày 17/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Đinh Hồng A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Hồng A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Đinh Hồng A đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Hồng A từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,06 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định; nilon, giấy gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, số IMEL: 358606072448709, số IMED: 35860607244870. Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Quốc Đạt 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 26D1 - 017.80.

Trong phần đối đáp, bị cáo Đinh Hồng A nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Phạm Quốc Đạt vắng mặt tại phiên tòa nhưng có văn bản xác nhận chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của mình. Anh Đạt có giao chiếc xe mô tô cho bị cáo có sử dụng làm phương tiện đi mua thực phẩm. Việc bị cáo tự ý sử dụng làm phương tiện đi tìm mua ma túy, anh Đạt không được biết. Anh Đạt đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô nêu trên.

Kết thúc tranh luận, bị cáo nói sau cùng. Trong lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Hồng A khai nhận hành vi cất giữ Heroine mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo tinh thần tiêu mục 3.1, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì *“Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này”*.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*.

Kết quả cân tịnh và giám định vật chứng xác định: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13gam, loại Heroine. Như vậy, hành vi cất giữ trái phép 0,13 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng của Đinh Hồng A đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, làm nghề lao động tự do, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, sử dụng ma túy từ năm 2019. Trong quá trình điều tra

cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, khối lượng ma túy cất giấu không nhiều (0,13 gam); không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn (bút lục số 123). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 0,06 gam Heroine còn lại sau giám định, nilon, giấy gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang, xác định là vật chứng, vật không có giá trị. Căn cứ vào Điều 89; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy. Xác định là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 26D1 - 017.80, xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đạt. Bị cáo tự ý sử dụng chiếc xe đi tìm mua ma túy, anh Đạt không được biết, anh Đạt không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đạt chiếc xe mô tô là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Đối với người đàn ông tên “Thắng” đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo A không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Việc mua bán ma túy không có ai khác biết sự việc. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Hồng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đinh Hồng A 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 12 năm 2019 (ngày bị cáo bị tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 0,06 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định; nilon, giấy gói ma túy, phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang (đựng trong phong bì đã niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, số số IMEL: 358606072448709, số IMED: 35860607244870 kèm 01 sim điện thoại.

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Quốc Đạt 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 26D1 - 017.80, số máy 503229, số khung 503221.

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Hồng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/5/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

